TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/DS-ST
Ngày: 02 - 3 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bé

Bà Lê Thị Cúc Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Nhi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoàng Danh, kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 37/2022/TLST-DS, ngày 12 tháng 10 năm 2022, về tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐST- DS, ngày 27 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Huỳnh Chánh Th, sinh năm 1988 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện T, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1958 (Có mặt)

Bà Quãng Thị D, sinh năm 1958 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/8/2022 và tại phiên toà, nguyên đơn anh Huỳnh Chánh Th trình bày:

Anh có bán thức ăn nuôi cá lóc cho vợ chồng ông Nguyễn Văn M và bà Quãng Thị D, các bên thỏa thuận khi ông M và bà D bán cá sau 06 đến 07 tháng sẽ trả tiền thức ăn cho anh Th. Trong quá trình mua bán ông M, bà D còn thiếu anh Th tiền mua thức ăn nuôi cá là 145.270.000 đồng, đồng thời bà D có làm biên nhận nợ với anh Th vào ngày 16/4/2017. Anh Th có đến nhà để lấy tiền nhiều lần, nhưng vợ chồng ông M không trả, sau đó vợ anh Th là chị D1 có đến gặp bà D để đòi nợ và có đề xuất nếu vợ chồng bà D trả một lần một nữa số nợ cho chị D1 nhận bằng 70.000.000 đồng thì coi như xong nợ nhưng bà D không đồng ý trả 70.000.000 đồng mà bà D yêu cầu chỉ trả 50.000.000 đồng và trả dần nên thỏa thuận không thành. Tại phiên tòa anh Th yêu cầu vợ chồng ông M, bà D có nghĩa vụ trả cho anh số tiền 144.000.000 đồng, anh không yêu cầu tính lãi.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/10/2022, bà Quãng Thị Diện trình bày: Bà thừa nhận có mua bán thức ăn cá lóc và thiếu nợ số tiền 145.270.000 đồng như anh Th trình bày. Khi đối chiếu nợ thì anh Th có viết số nợ cho vợ chồng bà D theo dõi bằng 144.000.000 đồng. Hiện nay số nợ này ông M, bà D vẫn chưa trả cho anh Th vì trước đây, vợ anh Th là chị D1 có đến gặp bà đòi lại số tiền mua thức ăn nuôi cá còn nợ thì là vợ chồng bà trình bày hoàn trả gia đình khó khăn nên chị D1 có đề xuất trả một lần cho chị bằng 50.000.000 đồng thì xem như thanh toán toàn bộ số nợ nhưng đến nay bà D và ông M vẫn chưa trả phần tiền nào cho anh Th. Tại phiên tòa bà D có đề nghị anh Th cho bà trả số tiền 50.000.000 thì coi như xóa nợ hay không nhưng anh Th không đồng ý. Nay qua yêu cầu khởi kiện của anh Th bà D đồng ý trả 144.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Văn M trình bày trong quá trình nuôi cá có mua phẩm nuôi cá của anh Th và còn nợ lại số tiền 144.000.000 đồng. Ông M thống nhất theo lời trình bày của bà D do anh Th không đồng ý ông M, bà D trả số tiền 50.000.000 đồng nên ông cũng thống nhất có nghĩa vụ cùng với bà D trả 144.000.000 đồng theo yêu cầu anh Th.

Ý kiến của kiểm sát viên:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Do ông M, bà D đều thừa nhận còn nợ anh Th số tiền 144.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc vợ chồng ông M, bà D trả cho anh Th 144.000.000 đồng.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án dân sự "Tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán tài sản (thức ăn nuôi cá lóc), bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện Tiểu Cần nên thuộc thẩm quyền của Tòa án huyện Tiểu Cần giải quyết. Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Theo đơn khởi kiện thì anh Huỳnh Chánh Th yêu cầu vợ chồng ông Nguyễn Văn M, bà Quãng Thị D trả số tiền 145.270.000 đồng, nhưng tại Tòa anh chỉ yêu cầu số tiền 144.000.000 đồng, việc thay đổi yêu cầu trong phạm vi khởi hiện, nên Tòa án chấp nhận.

Bà Quãng Thị D, ông Nguyễn Văn M thừa nhận còn nợ 144.000.000 đồng tiền mua bán thức ăn có lóc của anh Th, xin trả số tiền trên nhiều lần vì gia đình đang gặp khó khăn, nhưng không được anh Th không chấp nhận.

Xét thấy: Vợ chồng bà D, ông M đồng ý trả cho anh Th số tiền nợ thức ăn nuôi cá lóc là 144.000.000 đồng, nhưng xin trả nhiều lần, yêu cầu của vợ chồng bà D, ông M không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Chấp nhận ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Án phí: Do bị đơn thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông M, bà D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 430, 433, 440 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Buộc Ông Nguyễn Văn M và bà Quãng Thị D có nghĩa vụ hoàn trả cho anh Huỳnh Chánh Th số tiền 144.000.000 đồng. Anh Th không yêu tính lãi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn M và bà Quãng Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Huỳnh Chánh Th được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 3.631.000 đồng tại biên lai số 0011492 ngày 12/10/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Tiểu Cần ;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Long